

**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN SINH HỌC 9  
TUẦN 9**

**BÀI TẬP CHƯƠNG I - MENĐEN**

**Dạng 1:** Tìm số loại giao tử và kiểu gen của các loại giao tử.

**Dạng 2:** Tìm số kiểu tổ hợp giao tử, số loại kiểu gen, số loại kiểu hình.

**Dạng 3:** Tìm tỉ lệ kiểu gen, tỉ lệ kiểu hình của một phép lai.

**Dạng 4:** Bài tập suy luận để tìm kiểu gen của P khi biết kiểu gen của đời con hoặc ngược lại.

**Bài 8:** Ở một loài động vật, cho biết A quy định lông đen so với a quy định lông trắng. Bố (1) Đen giao phối với Mẹ (2) Đen sinh ra con (3) đực Đen và con (4) cái Trắng. Hãy xác định kiểu gen của (1) (2) (3) (4) và viết sơ đồ lai.

**Bài 9:** Ở người, bố và mẹ đều có da đen, tóc xoăn sinh ra đứa con trai có da trắng, tóc thẳng. Hãy xác định kiểu gen của bố mẹ và đứa con nói trên. Biết rằng mỗi gen quy định một tính trạng và di truyền phân li độc lập với nhau.

**Dạng 5:** Bài tập tìm kiểu gen của bố mẹ khi biết kiểu hình của đời con (BT nghịch).

**Hoặc tìm tỉ lệ kiểu hình ở đời con khi bố mẹ có nhiều kiểu gen khác nhau.**

**Bài 10:** Ở một loài thực vật: A - hạt vàng, a - hạt xanh.  
B - vỏ trơn, b - vỏ nhăn.

Cho cây một cây tự thụ phấn (cây P) người ta thu được ở đời con F<sub>1</sub> với tỉ lệ 75% hạt vàng vỏ trơn: 25 % hạt xanh vỏ trơn.

Hãy xác định kiểu gen và viết sơ đồ lai cho trường hợp trên biết rằng mỗi gen quy định một tính trạng và di truyền phân li độc lập với nhau.

**Bài 11:** Ở một loài thực vật: A - hạt vàng, a - hạt xanh.

Cho cây hạt vàng không thuần chủng lai với cây hạt xanh thu được F<sub>1</sub>. Tiếp tục cho các cây F<sub>1</sub> tự thụ phấn. Hãy xác định tỉ lệ kiểu hình ở F<sub>2</sub>. (Biết rằng không xảy ra đột biến)

**Dạng 6:** Bài tập tổng hợp.

**Bài 12:** Ở ruồi giấm: A cánh dài, a cánh ngắn. Gen nằm trên NST thường và cánh dài trội hoàn toàn so với cánh ngắn.

a/ Viết các kiểu gen có thể có của ruồi giấm cánh dài.

b/ F<sub>1</sub> thu được 121 cánh dài : 119 cánh ngắn. Biện luận và viết sơ đồ lai cho trường hợp nói trên.

-----Hết-----